

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 456/UBND-KTN

Bình Định, ngày 11 tháng 02 năm 2014

V/v cung cấp thông tin liên quan
đến công tác bảo đảm an toàn hồ
đập của tỉnh Bình Định

Kính gửi: Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi.

Thực hiện yêu cầu của Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi tại văn bản số 126/CPO-WB5 ngày 20/01/2014, UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT tập hợp thông tin về tình hình đảm bảo an toàn hồ đập trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân tỉnh Bình Định gửi tới Quý ban thông tin liên quan tới công tác bảo đảm an toàn hồ đập của tỉnh như sau:

1. Tình hình thiên tai và mức độ ảnh hưởng đến an toàn hồ đập.

Bình Định thuộc vùng duyên hải Trung Trung bộ, đồng bằng nhỏ hẹp bị chia cắt bởi những nhánh núi đâm ra biển. Sông ngòi không lớn, ngắn, độ dốc cao, lũ lên xuống rất nhanh, thời gian truyền lũ ngắn. Khí hậu chia làm hai mùa rõ rệt, tổng lượng mưa năm 2.000 - 2.400 mm. Mùa mưa từ tháng 9 đến tháng 12, mùa mưa cũng là mùa bão, lũ. Mùa khô từ tháng 1 đến tháng 8, thường xảy ra nắng hạn, dòng chảy cạn kiệt, thiếu nước phục vụ sản xuất và dân sinh. Để đáp ứng nhu cầu bức xúc của sản xuất, đời sống, tỉnh đã xây dựng nhiều hồ chứa. Các hồ chứa có vai trò rất quan trọng trong đảm bảo nguồn nước cho dân sinh, sản xuất nông nghiệp, các ngành công nghiệp, dịch vụ.

Hầu hết các hồ chứa được xây dựng từ những năm 1980 theo phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*". Do điều kiện kinh phí hạn chế nên nhiều công trình chưa được xây dựng bảo đảm an toàn bền vững, bên cạnh đó thiếu kinh phí duy tu bảo dưỡng và thường xuyên chịu tác động của bão, lũ, nên nhiều hồ đập đã xuống cấp, có nhiều tiềm ẩn xảy ra sự cố gây mất an toàn cho công trình và vùng hạ lưu.

Trên địa bàn Bình Định chưa xảy ra sự cố vỡ hồ đập. Tuy nhiên, các hồ chứa xây dựng đã lâu, có hồ chỉ đủ vốn đầu tư xây dựng đập dâng để giữ nước, tràn xả lũ chỉ là công trình tạm. Có những hồ đã phải dùng bao cát tôn cao mặt đập để chống tràn. Những năm gần đây thời tiết diễn biến thất thường, mưa với cường suất lớn, gây lũ lớn trên diện rộng thường xuyên tác động trực tiếp đến an toàn hồ đập. Với xu thế thời tiết diễn biến khó lường, những hồ chứa đã hư hỏng xuống cấp nếu không được đầu tư sửa chữa kịp thời thì sự cố công trình xảy ra trong mùa mưa lũ là không tránh khỏi.

2. Thông tin về số lượng, hiện trạng, thông số kỹ thuật hồ đập.

Bình Định có 161 hồ chứa nước thủy lợi, tổng dung tích 583 triệu m³.

- Theo quy mô dung tích hồ: Có 18 hồ chứa dung tích từ 3 triệu m³ trở lên; 30 hồ chứa có dung tích từ 1 triệu m³ đến dưới 3 triệu m³; 113 hồ chứa có dung tích nhỏ hơn 1 triệu m³.

- Theo quy mô chiều cao đập: Có 7 hồ đập cao từ 25 m trở lên; 21 hồ có đập cao từ 15m trở lên; 133 hồ chứa nước có đập cao dưới 15m.

Phần lớn các hồ được xây dựng từ những năm 1980 trở về trước, dưới tác động của nắng hạn, bão, lũ nên công trình đã xuống cấp, cụ thể như sau:

a) Đập đất: Những hư hỏng chủ yếu của các đập đất là bị thấm qua nền, thấm qua thân đập và thấm tiếp xúc dọc theo cống lấy nước (có 91 đập bị thấm, trong đó 11 đập bị thấm mức độ nặng). Mái thượng lưu đập chưa được gia cố hoặc đã lát đá bảo vệ nhưng đã bị sóng gây sạt lở (có 50 hồ chứa mái thượng lưu đập chưa được gia cố bảo vệ và 18 hồ có mái đập sạt lở hư hỏng nặng). Mái hạ lưu bị nước mưa và dòng thấm làm xói lở, vật thoát nước hạ lưu không có hoặc đã bị hư hỏng, cao trình đỉnh đập và chiều rộng mặt đập không đảm bảo, đường quản lý hồ không có hoặc không đi đến được công trình trong mùa mưa lũ.

b) Cống lấy nước: Phần lớn các hồ chứa được xây dựng trong khoảng năm 1980 nên các cống lấy nước đã xuống cấp như bị lún, hư hỏng cầu công tác, các khớp nối hư hỏng gây thấm dọc cống. Máy đóng mở, cửa van thường trục trặc, rò rỉ nước. Các cống kiểu bậc thang đến nay đều bị hư hỏng, rò rỉ lớn gây mất nước, giảm hiệu quả tưới và không an toàn cho quản lý vận hành, cần được sửa chữa thay thế. Hiện tại có 31 hồ chứa còn sử dụng cống bậc thang.

c) Tràn xả lũ: Một số ít hồ chứa vừa và lớn, tràn xả lũ có cửa van điều tiết, kết cấu bằng bê tông cốt thép, còn lại là tràn tự do trên nền đá xây hoặc bê tông hoặc tràn tự do trên nền đất tự nhiên. Đối với các tràn nhỏ có cửa được lắp ghép bằng các tấm phai gỗ, hoặc tấm phai bê tông đóng mở bằng thủ công rất khó khăn trong quản lý vận hành. Các tràn xả lũ hư hỏng phổ biến là mạch vữa đá xây thân tràn, dốc nước... bị bong tróc. Các tràn tự nhiên trên nền đất hầu hết bị xói lở không kiểm soát được.

3. Công tác quan trắc, giám sát thông tin, quản lý vận hành hồ đập.

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bình Định quản lý vận hành 15 hồ chứa với dung tích 457,8 triệu m³. Các hồ này được quản lý, vận hành khá bài bản theo quy định. Cán bộ quản lý có chuyên môn thường xuyên thực hiện quan trắc, ghi chép các thông số mực nước, lượng mưa, lún và các hiện tượng công trình khác. Công tác quan trắc, giám sát thông tin, duy tu bảo dưỡng được thực hiện đúng theo các quy định hiện hành, bảo đảm an toàn trong quản lý khai thác và phòng chống lũ. Hằng năm có xây dựng phương án phòng chống lụt bão (PCLB) cho từng hồ. Tuy nhiên chưa xây dựng được phương án PCLB cho vùng hạ du hồ chứa.

Các địa phương quản lý 146 hồ chứa nước nhỏ với tổng dung tích 125,2 triệu m³. Các hồ này được giao cho UBND xã, Hợp tác xã quản lý vận hành. Tất

cả các hồ chưa có cán bộ chuyên môn về quản lý hồ, đập phù hợp theo quy định. Hầu hết chủ hồ không có hồ sơ kỹ thuật của công trình, do bị thất lạc hoặc các cơ quan chủ quản chưa giao. Các thiết bị quan trắc như cột thủy chí, thiết bị đo áp, quan trắc lún đều không có hoặc đã hư hỏng. Các chủ hồ chưa thực hiện quan trắc, ghi chép các thông số kỹ thuật của hồ, đập theo quy định.

UBND huyện, xã chưa quan tâm xây dựng phương án PCLB cho các hồ chứa và hạ du. Phương án PCLB cho các hồ, đập thường chỉ đề cập chung chung trong phương án PCLB chung của huyện, xã. Chỉ có một số ít hồ chứa xây dựng phương án PCLB riêng nhưng còn sơ sài, chưa tuân thủ theo đúng quy định.

4. Công tác đảm bảo an toàn hạ du, bản đồ ngập lụt, cảnh báo sớm.

a) Công tác đảm bảo an toàn hạ du:

Trong 161 hồ chứa, chỉ duy nhất hồ Định Bình có quy hoạch hành lang thoát lũ, phương án phòng chống lũ cho hạ lưu, và thực hiện cảnh báo khi xả lũ. Các hồ còn lại hầu hết chưa quan tâm đến nội dung này.

Hiện nay, ở vùng hạ du các hồ chứa đang diễn ra tình trạng dân cư, công trình hạ tầng, cơ sở kinh tế phát triển tự phát lấn chiếm hành lang thoát lũ. Khi công trình có nguy cơ xảy ra sự cố thì chủ hồ mới thông báo cho nhân dân sống trong vùng hạ lưu hồ, đập di dời. Chính quyền địa phương và người dân sống trong vùng hạ du các hồ chứa còn chủ quan, chưa có ý thức chủ động đề phòng.

b) Bản đồ ngập lụt:

Trong những năm qua đã có một số đề tài nghiên cứu xây dựng bản đồ ngập lụt tỉnh Bình Định. Kết quả của những nghiên cứu này là bản đồ hiện trạng ngập lụt, bản đồ nguy cơ ngập lụt với các kịch bản và trên nền bản đồ tỷ lệ nhỏ nên việc ứng dụng cho công tác phòng chống lụt bão chưa cao.

Nhằm phục vụ hiệu quả công tác chỉ huy phòng chống lũ lụt cần xây dựng bản đồ ứng với các cấp báo động lũ, thiết lập công nghệ dự báo lũ, diện ngập lụt và thời gian ngập.

c) Cảnh báo sớm:

Chủ yếu dựa vào thông tin dự báo của Trung tâm Khí tượng thủy văn tỉnh để cảnh báo lũ và chỉ đạo bảo đảm an toàn hồ đập. Trong mùa mưa, Ban chỉ huy PCLB và TKCN tỉnh tổ chức các điểm quan trắc thủy văn chuyên dùng bổ sung và yêu cầu Trung tâm KTTV cung cấp thông tin diễn biến mưa lũ liên tục để phục vụ chỉ đạo.

Mật độ các trạm quan trắc KTTV trong tỉnh còn thưa, không phản ánh được đầy đủ diễn biến mưa lũ. Công tác quan trắc, giám sát chủ yếu thực hiện thủ công, còn lạc hậu. Hiện nay, chỉ có hồ chứa nước Định Bình được lắp đặt thiết bị đo mưa tự động và camera giám sát.

5. Các giải pháp tăng cường đảm bảo an toàn hồ đập.

a) Biện pháp phi công trình:

- Khôi phục hồ sơ kỹ thuật của các hồ chứa;
- Kiểm định an toàn đập;
- Xác định và cấm mốc phạm vi bảo vệ đập và hành lang thoát lũ;
- Xây dựng quy trình quản lý vận hành, quy trình điều tiết;
- Xây dựng bản đồ ngập lụt vùng hạ lưu;
- Trồng, khôi phục rừng đầu nguồn;
- Lắp đặt thiết bị đo mưa tại các hồ Định Bình, Núi Một, Hội Sơn, Thuận Ninh, Vạn Hội, Thạch Khê, Diêm Tiêu, Hội Khánh, Trong Thượng, Quang Hiến, Đá Mài và Cẩn Hậu.

- củng cố bộ máy quản lý, tập huấn bồi dưỡng kiến thức quản lý vận hành hồ, đập cho đội ngũ làm công tác quản lý hồ chứa;

b) Biện pháp công trình:

Các hồ chứa phần lớn xây dựng đã lâu, nằm trong vùng thời tiết khắc nghiệt, bão lũ thường xuyên nên đến nay đã xuống cấp. Do vậy, việc đầu tư sửa chữa nâng cấp hồ chứa đảm bảo an toàn là rất cần thiết. Ưu tiên đầu tư cho 49 hồ đã xuống cấp trầm trọng với tổng kinh phí 1.160 tỷ đồng. Trong đó:

- Giai đoạn 2014 – 2015: đầu tư 427 tỷ đồng để sửa chữa nâng cấp 12 hồ chứa nước Núi Một, Mỹ Thuận, Hội Khánh, Núi Miếu, Giao Hội, Hóc Thánh, Hóc Xeo, Hóc Mỹ, Đá Bàn, Chánh Hùng, Hóc Tranh và Lỗ Ổi;

- Giai đoạn 2016 – 2020: đầu tư 419 tỷ đồng sửa chữa nâng cấp 21 hồ chứa nước Kim Sơn, Thiết Đính, An Tường, Hóc Lách, Đồng Đèo 1, Đồng Đèo 2, Hố Cù, Đá Vàng, Cự Lễ, Hóc Sáu, Hóc Sanh, Suối Rùn, Đồng Quang, Hóc Cau, Suối Mây, Tân Lệ, Thạch Bàn, Hưng Long, Trinh Vân, Mỹ Đức và Phú Khương;

- Giai đoạn sau năm 2020: đầu tư khoảng 314 tỷ cho 16 hồ còn lại.

Có danh mục cụ thể các hồ cần đầu tư sửa chữa nâng cấp kèm theo.

UBND tỉnh Bình Định đề nghị Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi quan tâm tạo điều kiện giúp bảo đảm an toàn cho hồ đập trên địa bàn tỉnh. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ NN và PTNT;
- Tổng cục Thủy lợi;
- Sở NN và PTNT;
- Lưu: VT, K10.

KT, CHỦ TỊCH
ĐẠI HỘI CHỦ TỊCH

Trần Thị Thu Hà